

Số: 2127/QĐ-UBND

Phú Thái, ngày 18 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư phía Tây - giai đoạn 2, ven đường tránh cầu An Thành, huyện Kim Thành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ THÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn của số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai ;

Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của HĐND thành phố Hải Phòng về ban hành bảng giá đất lần đầu trên địa bàn thành phố; Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2026 của UBND thành phố Hải Phòng quy định Hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 72/2026/QĐ-UBND ngày 03/9/2026 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn của số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH của Quốc hội; áp dụng trình tự, thủ tục hành chính về đất đai và một số nội dung liên quan trên địa bàn thành phố; và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1785/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2021 của UBND huyện Kim Thành về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư phía Tây - giai đoạn 2, ven đường tránh cầu An Thành, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương (Lần 2);

Căn cứ Quyết định số 3950/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư phía Tây - giai đoạn 2, ven đường tránh cầu An Thành, huyện Kim Thành; Quyết định số 1222/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư và chấp thuận nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Khu Phía Tây - giai đoạn 2, ven đường tránh cầu An Thành, huyện Kim Thành;

Căn cứ Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 06/2/2026 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 349/TTr-KT ngày 16 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình bà Đồng Thị Châm (chồng là ông Nguyễn Văn Cường đã chết), con gái là bà Nguyễn Thị Thom và hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Văn Cường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư phía Tây - giai đoạn 2, ven đường tránh cầu An Thành, huyện Kim Thành (nay là xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng) bao gồm:

Phương án bồi thường hỗ trợ đối với dự án Đầu tư xây dựng Khu dân cư phía Tây - giai đoạn 2, ven đường tránh cầu An Thành, huyện Kim Thành (nay là xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng)

1. Tổng diện tích đất thu hồi: 1.623,0 m² (Đất nông nghiệp - LUC)
2. Tổng số hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi: 01 hộ gia đình.
3. Bồi thường diện tích đất nông nghiệp: 162.300.000 đồng. Trong đó:
 - Đất chuyên trồng lúa (LUC) $1.623,0 \text{ m}^2 (\text{LUC}) \times 100.000 \text{ đồng/m}^2 = 162.300.000 \text{ đồng}.$
4. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp: 811.500.000 đồng.
5. Hỗ trợ ổn định đời sống: 38.880.000 đồng. Trong đó:
 - Hộ gia đình thu hồi trên 70% diện tích đất nông nghiệp:
 $08 \text{ khẩu} \times 12 \text{ tháng} \times 30 \text{ kg gạo} \times 13.500 \text{ đồng} = 38.880.000 \text{ đồng}.$

6. Hỗ trợ ổn định sản xuất: 48.690.000 đồng.

7. Bồi thường, hỗ trợ cây cối hoa màu trên đất: 16.230.000 đồng.

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 1.077.600.000 đồng.

(Bằng chữ: Một tỷ, không trăm bảy mươi bảy triệu, sáu trăm nghìn đồng)

8. Tiến độ thực hiện phương án: Trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ có hiệu lực thi hành, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Điều 2. Giao các cơ quan tổ chức có liên quan thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Phòng kinh tế xã phổ biến, niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã và nhà văn hóa thôn nơi có đất thu hồi.

2. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã gửi phương án bồi thường, hỗ trợ đã được UBND xã phê duyệt đến các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

3. Hộ gia đình có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được phê duyệt theo Quyết định này.

4. Văn phòng HĐND & UBND xã có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử xã.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Chủ tịch Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã; Trưởng các phòng: Kinh tế; Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các hộ gia đình, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT: ĐU, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- HD, BT, HT, TĐC xã;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Phúc Công

